

*

Số: 352-HD/BTG

HƯỚNG DẪN

Học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2024

“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước”

Thực hiện Hướng dẫn số 161-HD/BTGTU, ngày 05/01/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng; Kế hoạch số 140-KH/ThU, ngày 21/12/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2024 ***“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước”*** (Chuyên đề năm 2024). Ban Tuyên giáo Thành ủy hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền; giúp các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân nghiên cứu, học tập, làm sâu sắc thêm nội dung Chuyên đề năm 2024; cụ thể hoá các nội dung học tập phù hợp với tình hình, nhiệm vụ chính trị của các cấp uỷ, địa phương, cơ quan, đơn vị và chức trách, nhiệm vụ của cá nhân năm 2024.

- Tiếp tục đưa nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào các buổi sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề của các chi bộ, cơ quan, đơn vị, đoàn thể chính trị - xã hội. Thông qua việc học tập, quán triệt các nội dung Chuyên đề năm 2024 góp phần bồi đắp, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần trách nhiệm, hiệu quả trong công tác, nêu gương, kỷ cương trong rèn luyện, thực thi công vụ và khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

2. Yêu cầu

- Các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2024 gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; tăng cường kiểm tra, giám sát, tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, nhất là người đứng đầu.

- Việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2024 phải được thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định, tránh làm lướt, hình thức; phù hợp tình hình thực tế tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung, tài liệu

1.1. Nội dung:

- Chuyên đề toàn khoá nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”.

- Chuyên đề năm 2024: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước*”.

1.2. Tài liệu:

- Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”;

- Chuyên đề toàn khoá nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn;

- Chuyên đề năm 2024 do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn, phát hành (*gửi kèm*).

2. Hình thức, thời gian tổ chức học tập, quán triệt

2.1. Tổ chức học tập, quán triệt chuyên đề 2024 cho cán bộ chủ chốt toàn thành phố

- Tổ chức học tập, quán triệt, thực hiện các nội dung của Chuyên đề năm 2024: “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước*”. (*có thông báo cụ thể sau*).

Hoàn thành việc học tập, quán triệt trong Quý I/2024.

- Báo cáo viên: là các đồng chí trong Ban Thường vụ Thành ủy; trường hợp cần thiết có thể mời báo cáo viên cấp trên; báo cáo viên là các đồng chí có uy tín, hiểu biết về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và có khả năng truyền đạt tốt.

2.2. Tổ chức sinh hoạt Chuyên đề năm 2024 trong sinh hoạt đảng, cơ quan, đoàn thể chính trị - xã hội

Cấp ủy đảng các phường, xã, cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2024. (*có thông báo cụ thể sau*).

+ *Đối với các tổ chức đảng:*

Sau khi tổ chức học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2024 tại hội nghị cán bộ

chủ chốt toàn thành phố. Các tổ chức đảng tiếp tục tổ chức nghiên cứu, học tập, trao đổi, thảo luận các nội dung Chuyên đề năm 2024 trong sinh hoạt định kỳ, cụ thể như sau:

- Quý I: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, hiệu quả.

- Quý II: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, kỷ cương.

- Quý III: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.

- Quý IV: Tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch năm 2024 của tập thể, cá nhân trong học tập, làm theo Bác gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, các quy định về nêu gương của Đảng...;

Xây dựng báo cáo tổng kết năm thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII gửi về Ban Thường vụ Thành ủy qua Ban Tuyên giáo Thành ủy để tổng hợp báo cáo cấp trên.

Lưu ý: Trong quán triệt, học tập Chuyên đề năm 2024 cần liên hệ sát với tình hình thực tiễn của đảng bộ, chi bộ, cơ quan, đơn vị; tập trung thảo luận, chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm và biện pháp khắc phục.

- Trong sinh hoạt định kỳ hằng tháng, tùy tình hình cụ thể của đảng bộ, chi bộ, lựa chọn nội dung phù hợp để liên hệ, thảo luận; đồng thời đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch học tập, làm theo và nêu gương của các cá nhân (*biểu dương các trường hợp làm tốt; phê bình, kiểm điểm, đề ra các biện pháp khắc phục đối với các cá nhân còn hạn chế, khuyết điểm - nếu có*). Trong quá trình sinh hoạt, chú ý lựa chọn các nội dung tương đồng trong Chuyên đề toàn khóa để lồng ghép quán triệt.

+ *Đối với cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước:* Triển khai học tập các nội dung chuyên đề năm 2024 trong sinh hoạt định kỳ của cơ quan, đơn vị theo tinh thần Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các văn bản liên quan của Chính phủ, nhiệm kỳ 2021-2026; kết hợp lồng ghép vào các đợt tổng kết thi đua; tuyên truyền về kết quả thực hiện Kết luận 01-KL/TW, chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng và Chuyên đề năm 2024 trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

+ *Đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội:* Xây dựng hướng dẫn và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung Chuyên đề năm 2024 trong sinh hoạt định kỳ gắn với kỷ niệm ngày truyền thống, ngày thành lập của tổ chức mình; tổ chức sinh hoạt câu lạc bộ, tọa đàm, giao lưu gặp mặt, tuyên truyền về kết quả thực hiện Kết luận 01-KL/TW, chuyên đề toàn khóa Đại hội XIII của Đảng và chuyên đề năm 2024 trên các ấn phẩm, bản tin, các hoạt động văn hoá, văn nghệ...

3. Công tác tuyên truyền

1. Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử của thành phố và trên Internet, lan tỏa trên các mạng xã hội: Facebook, Zalo, Youtube...

2. Tuyên truyền thông qua các ấn phẩm như bản tin, thông tin tham khảo, tài liệu, sách, tờ rơi, tờ gấp với những nội dung phù hợp, phong phú; có thể xây dựng những tài liệu chuyên đề hướng tới những đối tượng cụ thể.

3. Tuyên truyền qua sinh hoạt chi bộ, hệ thống truyền thanh các phường, xã, đội truyền thông lưu động, báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

4. Tuyên truyền cổ động trực quan: xây dựng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano đặt tại các điểm công cộng, nơi đông dân cư như khu công nghiệp, trung tâm văn hoá - thể thao, chợ dân sinh...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị: tăng cường lãnh đạo, đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc học tập, làm theo Bác trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

- Tập trung giới thiệu những giá trị cốt lõi về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chuyên đề toàn khoá, Chuyên đề năm 2024; những mô hình hay, cách làm hiệu quả; các gương tập thể, cá nhân điển hình, tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác; đặc biệt, là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị; khơi dậy tinh thần trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả và khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2025... Gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện lịch sử của đất nước, của các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kịp thời lãnh đạo, tổ chức cho toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2024 và xây dựng kế hoạch cá nhân về học tập và làm theo Bác năm 2024 gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; các quy định nêu gương của Đảng... sát chức năng, nhiệm vụ được giao.

Định kỳ, báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Thành uỷ (qua Ban Tuyên giáo Thành uỷ) để theo dõi, chỉ đạo.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố: căn cứ tài liệu do Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ biên soạn, phát hành, xây dựng kế hoạch tuyên truyền, trong đó xác định rõ nội dung và thời gian thực hiện trong từng tháng, quý, năm; đẩy mạnh tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

3. Các đơn vị trong khối tuyên truyền: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất

lượng, hiệu quả các loại hình tuyên truyền đảm bảo sinh động, hấp dẫn, thiết thực, hiệu quả, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong đời sống xã hội.

- Tuyên truyền về những mô hình mới, cách làm hay, gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh; đấu tranh, phản bác các thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc, bôi nhọ thân thể, sự nghiệp, phủ định giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

4. Chi hội Văn học - Nghệ thuật thành phố: Đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”. Đặc biệt là chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước*”.

5. Ban Tuyên giáo Thành ủy: chủ trì, phối hợp với các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Thành ủy, Trung tâm chính trị thành phố tổ chức học tập, quán triệt, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các nội dung chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy; tổng hợp, báo cáo kết quả, phản ánh kịp thời và tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo những vấn đề phát sinh.

Trên đây là hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền Chuyên đề năm 2024. Đề nghị các tổ chức cơ sở đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các đơn vị trong khối tuyên truyền thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy;
- Các Ban XĐĐ, Văn phòng Thành ủy
- Trung tâm chính trị TP;
- Các TCCS đảng trực thuộc Thành ủy;
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH TP;
- Các đơn vị khối tuyên truyền;
- Chi hội Văn học-Nghệ thuật TP;
- Lưu BTG Thành ủy.

**K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Trần Quốc Thanh

CHUYÊN ĐỀ

“HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TRÁCH NHIỆM, NÊU GUƠNG, KỶ CƯƠNG, HIỆU QUẢ, KHƠI DẬY KHÁT VỌNG XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN KHÁ CỦA CẢ NƯỚC”

I. TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TRÁCH NHIỆM, NÊU GUƠNG, KỶ CƯƠNG, HIỆU QUẢ; KHÁT VỌNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC PHỒN VINH, HẠNH PHÚC

1. Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, hiệu quả

1.1. Về trách nhiệm

Từ điển tiếng Việt định nghĩa: “*Trách nhiệm là phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả*”¹. Ai cũng có trách nhiệm bởi mỗi người đều có một vị trí nhất định trong các mối quan hệ xã hội, như gia đình, dòng họ, địa phương, tập thể, tổ chức chính trị - xã hội, công dân của một nước, thành viên của cộng đồng dân tộc và rộng nhất là của nhân loại...

Trong các mối quan hệ đó, trách nhiệm được hình thành trên cơ sở những quy định của luật pháp, điều lệ, quy định, quy chế, thỏa thuận của tập thể, tổ chức, địa phương... Trách nhiệm còn được hình thành do dư luận xã hội và bị chi phối bởi dư luận xã hội.

Tinh thần trách nhiệm khác với ý thức trách nhiệm. Tinh thần trách nhiệm là kết quả nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của con người, từ đó chi phối hành động tích cực, tự giác của họ. Những người có nhận thức và hành động như thế được gọi là có tinh thần trách nhiệm cao. Ý thức trách nhiệm là sự nhận thức về nghĩa vụ phải hoàn thành trong mối quan hệ nhất định.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, tinh thần trách nhiệm là: Khi được Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, cũng phải đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi, đến chốn, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ làm cho thành công.

Trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Người đã nêu lên hệ thống các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những phẩm chất đạo đức của con người Việt Nam trong thời đại mới. Người đề cập đến đạo đức công dân và đạo đức cách mạng, chuẩn mực đạo đức chung của mọi người và chuẩn mực đạo đức riêng của cán bộ, ngành nghề, lứa tuổi, cấp bậc, chức vụ,...

Trong nội dung đạo đức công dân và đạo đức cách mạng, có nội dung về *tinh thần trách nhiệm*. Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Đạo đức công dân là tuân theo pháp luật nhà nước; tuân theo kỷ luật lao động; giữ gìn trật tự chung... Đó là đóng góp (nộp thuế) để xây dựng lợi ích chung. Hăng hái tham gia công việc chung. Bảo vệ tài sản công cộng, bảo vệ Tổ quốc, cần, kiệm xây dựng nước nhà*”²...

¹ Viện Ngôn ngữ học, Trung tâm Từ điển học (2002), Từ điển tiếng Việt, Nxb Đà Nẵng, tr.1020.

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2011, tr.258-259.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức đối với Tổ quốc, đối với Nhân dân bắt nguồn từ nguyên lý: “*Nước lấy dân làm gốc*”, “*sự nghiệp cách mạng là do Nhân dân tiến hành*”, “*Nhân dân là người làm ra lịch sử*”... Người khẳng định: Không có Nhân dân, Đảng, Chính phủ không đủ lực lượng. Sức mạnh Nhân dân là vô địch. Trong bầu trời không gì quý bằng Nhân dân. Có dân là có tất cả. Dể mười lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong...

Để tập hợp và phát huy sức mạnh vô địch của Nhân dân, Đảng, Chính phủ có trách nhiệm tổ chức, vận động Nhân dân, giảng giải lý luận, chiến lược, sách lược cho dân, làm cho dân nhận rõ tình hình, đường lối và xác định phương châm cho đúng. Đảng lãnh đạo quần chúng quyết tâm thực hiện nhiệm vụ, giành thắng lợi trong mỗi giai đoạn cách mạng đi đến thắng lợi cuối cùng.

Cán bộ, đảng viên, công chức và Nhân dân đều phải có bốn phận đối với đất nước. Trong xã hội ta, nước là nước của dân; dân là chủ và dân làm chủ, có trách nhiệm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nước độc lập thì ai cũng được tự do; nếu mất nước thì ai cũng phải làm nô lệ. Trong chế độ mới, cán bộ, công chức là người phụ trách trước đồng bào; thực hiện bốn phận trung thành với Tổ quốc, với Nhân dân, tổ chức, lôi cuốn Nhân dân. Cán bộ, đảng viên phải là những người đi trước để Nhân dân noi theo. Trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh tựu trung lại là “*hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân*”.

Theo Hồ Chí Minh, nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên là:

Tích cực, tự giác thực hiện nhiệm vụ được giao

Trong thực hiện nhiệm vụ được giao, người cán bộ, đảng viên phải tích cực, tự giác, có ý thức đúng đắn về trách nhiệm của mình trên từng cương vị, vị trí công tác; phải “*có gan phụ trách*”, dám nghĩ, dám làm, chủ động, sáng tạo để có kết quả cao nhất.

Nêu cao tinh thần trách nhiệm là phải làm tròn trách nhiệm của mình một cách tự giác, theo lương tâm, lương tri; làm việc theo nhu cầu nội tâm cá nhân. Làm việc cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gắp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm.

Ý thức đúng đắn về trách nhiệm của mình trên mọi cương vị, vị trí công tác

Tất cả mọi người, ở mọi địa vị, vị trí công tác, trong mọi hoàn cảnh đều phải nêu cao tinh thần trách nhiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định nghề nào cũng vinh quang và việc gì cũng phải cố gắng chuyên tâm, không chủ quan, đại khái. Trong các bài nói, bài viết của mình Người nêu rất cụ thể về trách nhiệm của mỗi ngành, mỗi cấp, mỗi nghề.

Thí dụ, người nấu bếp, luôn luôn lo làm cho cơm lành, canh ngọt, bát đĩa sạch sẽ. Không phí phạm của công. Tìm cách tăng gia, trồng rau, nuôi gà. Khi anh em ốm yếu, thì có bát canh, bát cháo. Khi bộ đội đang mải đánh giặc, thì tìm cách đưa cơm đến nơi cho anh em ăn. Khi tiếp tế khó khăn thì tìm mọi cách vượt qua, không để anh em thiếu thốn. Như thế là có tinh thần trách nhiệm hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Người cán bộ quân sự, thì luôn luôn học hỏi chính trị và kỹ thuật, chiến thuật. Luôn luôn săn sóc đến tinh thần và vật chất của đội viên. Đoàn kết nội bộ. Giúp đỡ Nhân dân. Kiên quyết chấp hành mệnh lệnh trên giao xuống. Khi đánh giặc thì làm cho

toàn đội thâm nhuần tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Gặp việc khó khăn thì cố tìm mọi cách giải quyết đúng. Như thế là có tinh thần trách nhiệm.

Nắm vững chính sách và thực hiện đường lối quần chúng

Đảng và Chính phủ đề ra chính sách. Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu rõ, thâm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, nắm chắc hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu rõ và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn nhiệm vụ.

Để thực hiện chính sách, làm tròn nhiệm vụ, cán bộ chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động, mà còn phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình. Tóm lại, “phải đi đúng *đường lối quần chúng*. Thế là có *tinh thần trách nhiệm* đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với Nhân dân”³. Theo Hồ Chí Minh, tách rời chính sách ra một đường, nhiệm vụ ra một đường là sai lầm. Tách rời chính sách và nhiệm vụ ra một đường và đường lối quần chúng ra một đường cũng là sai lầm.

Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về nêu cao tinh thần trách nhiệm. Ra đi tìm đường cứu nước, mang theo hoài bão, khát vọng giành lại nền độc lập cho Tổ quốc, Người đã xác định trách nhiệm của một người dân đối với Tổ quốc, ở đây là người dân mất nước. Những hoạt động của Người trong thời gian tìm đường cứu nước (1911-1920) là công việc tự giác, là trách nhiệm của một người dân đối với Tổ quốc, đối với Nhân dân. Suốt gần mười năm trải qua bao nhiêu sự tìm tòi, chiêm nghiệm, khám phá, cuối cùng Người đã tìm được con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, hoàn thành trách nhiệm đầu tiên do chính mình đặt ra.

Sau khi tìm được con đường cứu nước, Hồ Chí Minh tự xác định trách nhiệm thức tỉnh dân tộc Việt Nam, trước hết là lớp trí thức thanh niên yêu nước, về nhiệm vụ và con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Đầu năm 1930, Người đã hoàn thành được một nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng hàng đầu, đó là sáng lập ra đội thanh niên tiên phong của giai cấp công nhân và của cả dân tộc - Đảng Cộng sản Việt Nam - để lãnh đạo toàn dân đấu tranh giành lại nền độc lập của Tổ quốc.

Vào đầu những năm 30 của thế kỷ trước, khi còn ở trong nhà tù Victoria của thực dân Anh tại Hồng Kông, Hồ Chí Minh không ngại gian khổ, đau đớn, thậm chí hy sinh cả tính mạng của mình, mà nỗi lo lớn nhất của Người là những công việc mình làm chưa xong, ai sẽ tiếp tục làm thay. Người cho rằng, đối với người cách mạng, không gì khổ tâm bằng đã hoạt động được, lại mất liên lạc với đoàn thể lâu ngày. Điều đó làm cho người cách mạng đêm, ngày cô độc.

Khi trở lại Mátxcova, Người được cử đi an dưỡng một thời gian để phục hồi sức khỏe. Tại nơi nghỉ Xôtri trên bờ biển Đen, Người đặt kế hoạch tập luyện để phục hồi sức khỏe, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ mới. Trong thời gian nhận công tác tại Viện Nghiên cứu các vấn đề dân tộc và thuộc địa, Người trần trụi, sốt ruột về tình trạng “*không hoạt động*”, coi đó là một tình cảnh đau buồn, vì “*như là sống ở bên cạnh, ở*

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.6, tr.346.

bên ngoài của Đảng". Người sốt sắng nêu yêu cầu được hoạt động, mong muốn nhanh chóng được trở về nước cùng Đảng ta lãnh đạo cách mạng.

Ngay sau khi về nước, vượt lên cuộc sống khó khăn, gian khổ, thiếu thốn, Hồ Chí Minh khẩn trương bắt tay vào thực hiện nhiều công việc quan trọng, chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Người kêu gọi Nhân dân tham gia Mặt trận Việt Minh, coi trách nhiệm cứu quốc là việc chung, ai là người Việt Nam đều phải kề vai gánh vác một phần trách nhiệm. Người xác định trách nhiệm của mình: *"Riêng phần tôi, xin đem hết tâm lực đi cùng các bạn, vì đồng bào mưu giành tự do độc lập, dầu phải hy sinh tính mệnh cũng không nề"*⁴.

Người đã vượt qua 13 tháng bị đọa đầy, đau khổ trong hơn 30 nhà giam của chính quyền Quốc dân Đảng Trung Quốc tại tỉnh Quảng Tây. Trong hoàn cảnh lao tù, Người xác định *"Muốn nên sự nghiệp lớn, tinh thần càng phải cao"*⁵, *"Tai ương rèn luyện tinh thần thêm hăng"*⁶. Việc bị bắt, Người tự nhận là vì *"hành động không đủ khôn khéo để đồng bào, đồng chí phải phiền lòng"*⁷.

Lời tâm sự của Người đã nói lên ý thức với tinh thần trách nhiệm cao cả: *"Cả đời tôi chỉ có một mục đích, là phấn đấu cho quyền lợi Tổ quốc, và hạnh phúc của Nhân dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo - là vì mục đích đó... Bất kỳ bao giờ, bất kỳ ở đâu, tôi chỉ theo đuổi một mục đích, làm cho ích quốc lợi dân"*⁸.

Sau năm 1945, với cương vị là người đứng đầu Đảng và Nhà nước, Hồ Chí Minh đã tự xác định cho mình trách nhiệm của người công dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và trách nhiệm nặng nề của người lãnh đạo cao nhất. Trong hoàn cảnh cách mạng *"ngàn cân treo sợi tóc"* những năm 1945 - 1946, Người xác định trách nhiệm quan trọng nhất là cùng với Đảng với dân bảo vệ được nền độc lập dân tộc mới giành được, để xây dựng đất nước, mang lại tự do, hạnh phúc cho Nhân dân.

Trong quan hệ với Nhà nước và Nhân dân, Hồ Chí Minh nhận thức rõ trách nhiệm của mình, đó là nhận sự ủy thác của quốc dân, đồng bào, hoàn thành trách nhiệm được Tổ quốc giao phó *"cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận"*⁹ nhằm làm cho *"nước ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành"*¹⁰; xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới...

Trong lãnh đạo cách mạng, có lúc Đảng phạm sai lầm, khuyết điểm. Trong Thư gửi đồng bào nông thôn và cán bộ nhân dịp cải cách ruộng đất ở miền Bắc căn bản hoàn thành, sau khi nêu những khuyết điểm, sai lầm của Đảng trong việc đoàn kết nông thôn, việc đánh kẻ địch, việc chấn chỉnh tổ chức, trong chính sách thuế nông nghiệp, Người viết *"Trung ương Đảng và Chính phủ đã nghiêm khắc kiểm điểm những sai lầm, khuyết điểm ấy và đã có kế hoạch kiên quyết sửa chữa, nhằm đoàn kết cán bộ,*

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.198.

⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.265.

⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.308.

⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.505.

⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.240.

⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.161.

¹⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.3, tr.161.

đoàn kết Nhân dân, ổn định nông thôn, đẩy mạnh sản xuất”¹¹. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện tinh thần dám chịu trách nhiệm, không né tránh, thay mặt Đảng, Nhà nước xin lỗi Nhân dân.

1.2. Về hiệu quả

Theo Đại từ điển tiếng Việt: “*Hiệu quả là kết quả đích thực*”¹². Như vậy, quan niệm này cho rằng, hiệu quả là tất cả các kết quả đã đạt được, hay giữa kết quả thực tế và hiệu quả là không có sự khác biệt.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, cùng với việc nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân và đất nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn làm việc hết sức khoa học, luôn tìm tòi, đổi mới để **đạt hiệu quả và chất lượng cao nhất**. Điều này được thể hiện ở những điểm sau:

Làm việc gì cũng luôn đi sâu, đi sát, nghiên cứu, điều tra, khảo sát kỹ lưỡng. Trước khi đưa ra bất kỳ một quyết định, giải pháp nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều dựa trên cơ sở khoa học, thực tiễn chắc chắn, có độ tin cậy cao. Người không quyết định theo cảm tính, chủ quan, mà nghe nhiều bên, có phân tích, xem xét, đánh giá một cách khách quan rồi mới đưa ra quyết định cuối cùng.

Người nói: “*So đi sánh lại, phân tích rõ ràng là cách làm việc có khoa học*”¹³. *Phong cách làm việc khoa học đòi hỏi “gặp mỗi vấn đề, ta phải đặt câu hỏi: Vì sao có vấn đề này? Xử trí như thế này, kết quả sẽ ra sao? Phải suy tính kỹ lưỡng. Chớ hấp tấp, chớ làm bừa, chớ làm liều. Chớ gặp sao làm vậy*”¹⁴. Cách làm khoa học này là cơ sở cho việc lãnh đạo đúng, trúng, sát hợp thực tế, tình hình và đem lại hiệu quả công việc tốt nhất.

Trước những vấn đề mới, khó, phức tạp, bên cạnh việc tham vấn bộ máy, đội ngũ trợ lý, giúp việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn trực tiếp đi nghiên cứu, khảo sát, tiếp xúc với cơ sở, địa phương để tìm hiểu thực tế, nắm bắt tình hình, thu thập thông tin cụ thể.

Người chỉ rõ, muốn lãnh đạo đúng, trước hết phải quyết định mọi vấn đề cho đúng. Muốn quyết định cho đúng, trước tiên phải điều tra, nghiên cứu rõ ràng. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên khi xử lý và giải quyết công việc cần phải tôn trọng hiện thực khách quan, không “tô hồng”, bóp méo sự thật, phải có tầm nhìn xa rộng, tránh rơi vào những việc sự vụ, thiển cận.

Theo Người, khi ra quyết định công tác, xác định cách tổ chức, cách làm việc thì phải luôn căn cứ vào tình hình thực tế, xem xét mọi mặt. Người phê phán gay gắt những cán bộ mắc bệnh quan liêu, hình thức, ngồi bàn giấy chỉ nghe người ta báo cáo rồi ra quyết định, mà không nắm rõ tình hình thực tế,...

Để đảm bảo tính hiệu quả, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn rất quan tâm đến việc tổng kết, rút kinh nghiệm. Theo Người, mỗi khi làm xong một việc gì, dù thành công hay thất bại, đều cần tổng kết thực tiễn để rút kinh nghiệm những việc làm được, hoặc còn chưa làm được, phát hiện những khó khăn, vướng mắc làm cơ sở cho việc bổ sung, phát triển lý luận, đề ra chủ trương, biện pháp một cách sát hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn. Trong thực tế quá trình lãnh đạo, Người thường

¹¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.8, tr.236.

¹² Đại từ điển Tiếng Việt, Nxb Văn hóa, Hà Nội, 1998.

¹³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.5, tr. 337.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.5, tr. 279.

xuyên kiểm tra, kiểm soát từ trên xuống dưới và từ dưới lên trên để có cái nhìn đúng đắn, khách quan về hoạt động của cán bộ, đảng viên, cũng như của các cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Đồng thời, Người yêu cầu người cán bộ phải chân đi, mắt thấy, tai nghe, miệng nói, tay làm, óc nghĩ; phải lãnh đạo toàn diện và cụ thể, phải cẩn thận mà nhanh nhẹn, kịp thời, làm đến nơi đến chốn. Hồ Chí Minh phê phán căn bệnh “hữu danh vô thực” ở không ít cán bộ, đảng viên: *“Làm việc không thiết thực, không từ chỗ gốc, chỗ chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rồi. Làm được ít, suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rỗng tuếch... Thế là không làm tròn nhiệm vụ của mình. Thế là đối trá với Đảng, có tội với Đảng. Làm việc không thiết thực, báo cáo không thật thà, cũng là một bệnh rất nguy hiểm”*¹⁵.

Suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người luôn suy nghĩ, tìm tòi, đổi mới trong công việc, không cứng nhắc, bảo thủ, đóng khung, cố chấp, mà rất linh hoạt, mềm dẻo khi xử lý, giải quyết từng vấn đề, sự việc cụ thể. Một ví dụ để minh chứng cho nhận định trên: Khi dự thảo công văn cho Bác, anh em giúp việc thường dựa vào các văn bản cũ đã được Người duyệt để làm theo. Không ngờ, có lần Người lại sửa khác đi. Anh em giúp việc có ý thanh minh: Thưa Bác, cháu thấy trong văn bản trước Bác đã thông qua một câu như vậy rồi ạ. Người nói, lần trước Bác chưa nghĩ ra, lần này Bác thấy phải sửa tiếp cho tốt hơn. Có thể thấy, phong cách làm việc của Người là luôn đổi mới, sáng tạo, không cứng nhắc, không chấp nhận tư duy lối mòn, kinh nghiệm chủ quan, mà hướng tới sự mới mẻ, hiệu quả, thực chất để ngày càng đạt kết quả tốt hơn.

2. Nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về nêu gương, kỷ cương

2.1. Về nêu gương

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng việc “nêu gương” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân, nhất là đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên. Theo Người, sở dĩ cần phải “nêu gương” là do đặc thù của nền văn hóa, đạo đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. Người viết: *“Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”*¹⁶.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, do đó để tập hợp được lực lượng, vận động được quần chúng, để được quần chúng tin tưởng, sẵn sàng tham gia và hy sinh cho sự nghiệp cách mạng, thì người đảng viên, người cán bộ lãnh đạo phải nêu gương.

Vì thế, Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên không những phải có trách nhiệm tự tu dưỡng tốt, mà còn phải làm gương trong công tác và lối sống, trong mọi lúc, mọi nơi, nói phải đi đôi với làm để quần chúng noi theo. Người thường nói *“Không cần nói nhiều, mà làm cho thật nhiều. Những người tốt, những cán bộ tốt muốn làm việc to chứ không phải muốn làm quan lớn”*. Người nhấn mạnh *“Đảng không cần con số cho nhiều, tuy nhiều là tốt, nhưng phải có cái chất của người đảng viên”*¹⁷. Mà cái chất tốt

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.341.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.171.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.12, tr.222.

nhất, đẹp nhất của người đảng viên là nêu gương, là gương mẫu.

Ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã luôn nhắc nhở mỗi cán bộ phải nêu cao tinh thần gương mẫu. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người cách mạng tư cách phải chuẩn mực, phải thường xuyên rèn luyện, thực hành để thật sự là tấm gương trong các mối quan hệ: (1) *Đối với mình* không được tự cao, tự đại, tự mãn, kiêu ngạo, phải luôn học tập cầu tiến bộ, luôn tự kiểm điểm để phát triển điều hay, sửa đổi điều dở của bản thân, phải tự phê bình mình như rửa mặt hàng ngày; (2) *Đối với người*, luôn giữ thái độ chân thành, khiêm tốn, đoàn kết, thật thà, không dối trá, lừa lọc, khoan dung, độ lượng; (3) *Đối với việc*, dù trong hoàn cảnh nào cũng phải giữ nguyên tắc “dĩ công vi thượng”, tức phải luôn để việc công lên trên, lên trước việc tư.

Khi Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành Đảng cầm quyền, trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc” (năm 1947), Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục nêu ra 12 điều về **Tư cách của Đảng viên chính cách mạng**. “Tư cách” ở đây chính là sự nêu gương, là tấm gương của sự phấn đấu hy sinh vì dân, vì nước bởi “*Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng*”.

Do đó, “*Ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác*”. Để trở thành người cách mạng chân chính, mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu gương về *Cần, Kiệm, Liêm, Chính, Chí công vô tư*, nêu cao đức tính tốt đẹp: *Nhân, Nghĩa, Trí, Dũng, Liêm*; phải tránh xa những thói xấu như lười biếng, gian xảo, tham lam...

Đồng thời, Người chỉ ra luận điểm rất quan trọng: “*Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn Nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước*”¹⁸. Luận điểm ấy đã khẳng định rất rõ vấn đề nêu gương có tầm quan trọng đặc biệt trong đời sống đạo đức, nhất là đối với trách nhiệm, bổn phận của cán bộ, đảng viên. Muốn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, mọi người phải nỗ lực hết mình, nhất là cán bộ, đảng viên, đoàn viên phải là những “đầu tàu gương mẫu” trong mọi việc. Như vậy, theo Người nêu gương là một việc làm thường xuyên, liên tục và nghiêm túc của mỗi cán bộ, đảng viên.

Không chỉ nói về việc nêu gương của cán bộ, đảng viên nói chung, ngay lúc bấy giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò nêu gương của người đứng đầu. Theo Người, người đứng đầu thực sự nêu gương tốt sẽ có ảnh hưởng tích cực rất lớn đối với cấp dưới và quần chúng Nhân dân.

Trong bài nói chuyện tại phiên họp cuối năm của Hội đồng Chính phủ năm 1963, Người nhắc nhở: *Một điều rất quan trọng nữa là các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, phải nêu gương sáng về đạo đức cách mạng: Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, phải giữ gìn tác phong gian khổ phấn đấu, phải không ngừng nâng cao chí khí cách mạng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Có như thế mới xứng đáng với đồng bào miền Nam đang chiến đấu vô cùng anh dũng chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng để giải phóng miền Nam và hoà bình thống nhất nước nhà. Nhân dân ta rất tốt. Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất*

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t. 6, tr. 16.

định làm được”¹⁹. Người khẳng định, người đứng đầu mà không nêu gương là không có trách nhiệm với Nhân dân, với Tổ quốc, với chính bản thân mình; là người không xứng đáng với vị trí lãnh đạo, đứng đầu.

Không chỉ nói về sự cần thiết của việc nêu gương, làm gương đối với mỗi cán bộ, đảng viên, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra cách thức, phương pháp nêu gương. Theo Người, nêu gương là phương pháp dùng sự việc tốt, con người điển hình tiên tiến để tác động mạnh mẽ đến người khác, khiến họ khâm phục, tán thành và noi theo. Bản chất của phương pháp nêu gương, xét ở góc độ tâm lý, nó chính là sự “bắt chước”, là hiện tượng tự nhiên của con người, họ bắt chước nhau một cách có ý thức, dựa trên những hiểu biết, sự phát triển trí tuệ, kinh nghiệm đạo đức và vốn sống của từng người.

Vì thế, trong tác phẩm “Sửa đổi lỗi làm việc”, Người chỉ ra cách thức nêu gương của cán bộ, đảng viên: *“Nếu gặp khi lợi ích chung của Đảng mâu thuẫn với lợi ích riêng của cá nhân, thì phải kiên quyết hy sinh lợi ích của cá nhân cho lợi ích của Đảng. Khi cần đến tính mệnh của mình cũng phải vui lòng hy sinh cho Đảng. Mỗi đảng viên, mỗi cán bộ phải hiểu rõ, phải thực hành như thế. Vì hiểu rõ và thực hành như thế, cho nên trong Đảng ta đã có những liệt sĩ oanh liệt hy sinh cho Đảng, cho dân tộc, cho Tổ quốc, mà tiếng thơm để muôn đời. Các liệt sĩ đó đã nêu gương anh dũng cho tất cả đảng viên và cán bộ ta”*²⁰.

Vì lẽ đó, Người kiên quyết phê phán những cán bộ không tốt, làm gương xấu cho Nhân dân, bôi nhọ danh dự của Đảng. Người yêu cầu: *“Đảng viên và đoàn viên nào còn lười biếng lao động, trốn tránh nghĩa vụ, thiếu đạo đức cách mạng, nêu gương xấu trong Nhân dân, thì phải quyết tâm sửa đổi để trở thành đảng viên và đoàn viên tốt. Nếu không thì sẽ bị loại ra ngoài phong trào cách mạng”*²¹.

Đặc biệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phương pháp nêu gương đạo đức. Người nhấn mạnh: Lấy gương người tốt, việc tốt hằng ngày để giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để nêu gương thì trước hết bản thân phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên; về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Cách thức nêu gương theo Người là: *“Cán bộ, đảng viên phải làm gương mẫu cho Nhân dân. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu cho cán bộ cấp dưới”*²².

Một điều rất đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm rất đúng đắn về nêu gương mà chính Người còn là hiện thân cao đẹp nhất về trách nhiệm nêu gương trước Đảng, trước Nhân dân. Phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng, phấn đấu hi sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội và vì Nhân dân của Người.

Người không chỉ tiếp thu, kế thừa, bổ sung, phát triển và hoàn thiện lý luận về phương pháp, mà Người đã thực hành phong cách nêu gương một cách nhuần nhuyễn, hết sức mẫu mực và tự nhiên. Người kiên trì nêu gương về đạo đức còn

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Sđd, t.14, tr.223.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Sđd, t.14, tr.183.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Sđd, t.14, tr.183.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập*. Sđd, t.14, tr.494.

nhiều hơn những điều Người nói và viết ra. Chính bản thân Người là một tấm gương sáng ngời về phong cách nêu gương, một hình ảnh mẫu mực về “người lãnh đạo và người đầy tớ thật trung thành của Nhân dân”.

Bản thân Người luôn ca ngợi và tự răn mình phải học tập tấm gương của các đảng viên cộng sản kiên trung của Đảng ta: Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập.

Một dẫn chứng cụ thể và cảm động nhất, có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc Người tiên phong đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, nhường cơm sẻ áo cho Nhân dân trong những năm tháng nước nhà rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Khi nước nhà vừa giành được độc lập năm 1945, đứng trước nạn đói đang hoành hành, Người kêu gọi toàn dân diệt “giặc đói” bằng hành động cụ thể, mười ngày nhịn ăn một bữa để lấy số gạo tiết kiệm đó cứu những người bị đói và chính Người đã làm gương, nghiêm túc thực hiện mặc dù Người luôn phải làm việc nhiều, sức khỏe giảm sút vì vừa trải qua một trận ốm nặng...

Trong bài Tại sao dân ta đói? Cứu đói phải như thế nào? Với bút danh C.T trên Báo Cứu quốc, số 105, ngày 30/11/1945 Người viết: “Hồ Chủ tịch đã nêu gương nhường cơm sẻ áo, mười ngày nhịn ăn một bữa, và đã đỡ đần cho Hội Cứu đói ra đời”.

Vì là hiện thân cao đẹp nhất của việc nêu gương trong mọi hành động, việc làm nên tư tưởng của Người về nêu gương, làm gương không chỉ dừng lại ở những quan điểm mang tính lý luận mà còn có sức thuyết phục, lôi cuốn và lan tỏa rộng rãi đến toàn thể Nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên. Do đó, ở Hồ Chí Minh luôn có sự thống nhất, hòa quyện giữa “tri” và “hành”, giữa tư tưởng và hành động. Đó cũng chính là sức lôi cuốn, hấp dẫn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà không phải nhà lý luận, nhà chính trị nào cũng có được.

2.2. Về kỷ cương

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thượng tôn pháp luật, tôn trọng Nhân dân. Ngay sau khi giành chính quyền, Người đã rất quan tâm tới việc thiết lập kỷ cương phép nước. Bản thân Bác luôn gương mẫu từ sinh hoạt hàng ngày đến việc chấp hành điều lệ, nghị quyết. Nhờ vậy, đã tạo dựng được đội ngũ cán bộ từ Trung ương tới cơ sở, hết lòng vì sự nghiệp chung, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

Ngay từ khi còn hoạt động ở châu Âu, Người đã nhận định rằng “*Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*”²³. Vì vậy, suốt cuộc đời Bác luôn lấy mình làm gương thực hiện những điều mình yêu cầu toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thực hiện. Bởi Người hiểu rõ rằng, “*thượng bất chính, hạ tắc loạn*”. Lãnh đạo nói đi đôi với làm, chắc chắn ở dưới không thể có sự tùy tiện, vô tổ chức.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sdd, t.4, tr.171.

Câu chuyện Bác tiếp chị gái để lại cho chúng ta nhiều suy nghĩ: Tháng 11/1946, khi Bác Hồ ở Pháp về, bà Nguyễn Thị Thanh từ Nghệ An ra thăm, đi cùng với hai người cháu là Nguyễn Sinh Thọ và Hồ Quang Chính. Ba người đến Phủ Chủ tịch, trình giấy tờ, Bác cho thư ký ra đón, đưa vào phòng khách. Chờ đến nửa tiếng, bà Thanh đi lại tỏ ra rất sốt ruột. Lúc đó Bác mới ra, câu đầu tiên là xin lỗi chị, bảo biết chị đến nhưng đang tiếp đoàn cán bộ miền Nam, không dứt ra được. Mặc dù từ ngày ra đi tìm đường cứu nước đến lúc đó hai chị em mới gặp nhau và Bác biết rõ chị gái rất kỹ tính, nhưng tình riêng vẫn phải tôn trọng việc chung.

Chuyện để chị gái chờ nửa tiếng không lớn, nhưng nó thể hiện Bác lúc nào cũng đặt việc công lên trên hết. Đây cũng chính là điều Người dặn Đại tướng Võ Nguyên Giáp khi thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam: Dĩ công vi thượng (để việc công lên trên, lên trước việc tư). Hay Bác dặn đồng chí Lê Giản, Tổng Giám đốc Nha Công an Trung ương: Làm công việc an ninh, liên quan đến con người thì chú phải nhớ câu: Thiết diện vô tư. Tức là luôn đặt kỷ cương phép nước lên trên, không lấy tình riêng để giải quyết công việc.

Có lần đi công tác ở Hà Nội, đến ngã tư đèn đỏ bật sáng, anh em cảnh vệ định đề nghị công an giao thông bật đèn xanh vì sợ mọi người biết Bác ngồi trong xe sẽ ủa đến chào hỏi, gây tắc đường, nhưng Bác bảo: *"Không được làm thế! Chủ tịch Nước cũng phải tuân thủ quy tắc giao thông, không được tạo đặc quyền"*.

Khi người cao nhất nghiêm chỉnh như vậy, đương nhiên cấp dưới cũng thực hiện răm rắp, không ai có quyền và dám cho phép mình vượt lên mọi quy định của Đảng, Nhà nước, không có chuyện "phá lệ" hay "xé rào". Ngay cả các cán bộ ở Phủ Chủ tịch, không ai sử dụng quyền lực của cơ quan giúp việc Bác Hồ để lo việc cho cá nhân Bác hay cho chính gia đình mình. Nhờ vậy, thời đó, cán bộ từ lãnh đạo Đảng, Mặt trận Việt Minh đến chính quyền cơ sở đều cơ bản giữ gìn kỷ cương phép nước. Chính điều đó đã làm nên sức mạnh cho chúng ta chiến đấu và chiến thắng.

Không chỉ lấy đức trị để giáo dục, răn đe, động viên mọi người, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chú trọng ban hành các quy định pháp luật để xử lý các hành vi sai lệch. Một tháng sau ngày lập nước, ngày 17/10/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng, nêu rõ 6 căn bệnh cần đề phòng là: Trái phép, cậy thế, hủ hóa, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo.

Người phê bình: *"Lấy của công dùng vào việc tư, quên cả thanh liêm. Ông ủy viên đi xe hơi, rồi bà ủy viên, cho đến các cô, các cậu ủy viên cũng dùng xe hơi của công. Thử hỏi những hao phí đó ai phải chịu?... Chúng ta phải ghi sâu những chữ công bình, chính trực vào lòng"*. Ngày 27/11/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh ấn định hình phạt tội đưa và nhận hối lộ. Ngày 26/01/1946, Người ký Quốc lệnh khép tội tham ô, trộm cắp của công vào tội tử hình. Trong trả lời chất vấn của Quốc hội vào năm 1946, Người nói: *"Chính phủ hết sức làm gương, nếu làm gương không xong thì sẽ dùng pháp luật mà trị những kẻ hối lộ, đã trù trù, đang trù trù và sẽ trù trù cho kỳ hết"*.

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất kiên quyết với những hành vi vi phạm pháp luật và trù trù nghiêm khắc dù kẻ phạm tội ở cương vị nào. Ngay từ những ngày đầu kháng

chiến còn đầy gian khổ, thù trong giặc ngoài. Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kiên quyết chống tham ô, tiêu cực với tinh thần, dù đau đớn nhưng vẫn phải chặt cành để cứu cây.

Năm 1950, vụ án Trần Dụ Châu được phát hiện từ bức thư của nhà thơ Đoàn Phú Tứ, đại biểu Quốc hội khóa I gửi lên Bác Hồ. Người đã giao bức thư cho Thiếu tướng Trần Tử Bình, Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Phó Tổng Thanh tra Quân đội yêu cầu điều tra làm rõ và nói: “Bác đã đọc kỹ lá thư và rất đau lòng”. Ít lâu sau, nhận báo cáo điều tra cụ thể, Bác Hồ dứt khoát nói: “Một cái ung nhọt, dầu có đau cũng phải cắt bỏ, không để nó lây lan, nguy hiểm”. Năm 1964, Bác Hồ tiếp tục nhận được ý kiến xin giảm tội cho một cán bộ tha hoá, biến chất là Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp Trương Việt Hùng. Sau khi xem xét, cân nhắc, Người quyết định: “Thà chặt một cành sâu để cho cây xanh tốt”. Kỷ cương phép nước phải nghiêm minh như thế, phải hành động quyết liệt, dù đau đớn, mới lấy lại lòng tin của Nhân dân và cán bộ chiến sĩ đang đánh giặc ngoài chiến trường.

Kỷ cương phép nước nghiêm được như vậy là do con người và pháp luật, nhưng trước tiên do con người. Những ngày đầu giành chính quyền, mới chỉ có Hiến pháp chứ chưa được cụ thể hóa bằng luật pháp, ở các làng quê vẫn dùng hương ước là chính. Nhưng con người từ thân phận nô lệ trở thành người làm chủ, họ trân trọng quyền làm chủ của mình, sau đó, họ nhìn vào gương cán bộ để làm theo. Có thể nói, thời kỳ đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tạo dựng được đội ngũ cán bộ từ Trung ương đến cơ sở đều kỷ cương, gương mẫu, hết lòng vì sự nghiệp chung. Trong chiến đấu, những cán bộ như đại đội trưởng, tiểu đoàn trưởng... luôn nêu cao tinh thần “*hy sinh trước, hưởng thụ sau*”. Có những người như thế nên chúng ta đã làm nên chiến thắng.

Đảng ta luôn khẳng định, mọi cán bộ, đảng viên đều bình đẳng trước pháp luật. Hơn thế, đảng viên vi phạm ngoài bị xử lý theo đúng pháp luật còn phải bị xử lý theo đúng kỷ luật Đảng một cách tự giác, nghiêm minh. Thậm chí, ở một khía cạnh nào đó phải được xử lý nghiêm minh hơn, có như vậy, mới xây dựng được xã hội pháp quyền, thượng tôn pháp luật, mới tạo được sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và niềm tin trong Nhân dân về một Đảng “mạnh dạn, tiến bộ, chân chính”.

Chúng ta cần ghi nhớ lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng: “... Một đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một đảng hỏng. Một đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một đảng tiến bộ, mạnh dạn, chân chính”.

3. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh về khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn có niềm tin chắc chắn và khát vọng mãnh liệt về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, kết hợp nội lực và ngoại lực để phát triển đất nước ta ngày càng “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”. Khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc theo tư tưởng Hồ Chí Minh thể hiện trên những nội dung cốt lõi sau đây:

Thứ nhất, khát vọng cháy bỏng về xây dựng đất nước hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh; Nhân dân có cuộc sống tự do, ấm no, hạnh phúc.

Độc lập cho Tổ quốc, tự do, hạnh phúc cho đồng bào là niềm tin mãnh liệt, là khát vọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người khẳng định: *“Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”*²⁴. “Không có gì quý hơn độc lập, tự do” đã trở thành lẽ sống của dân tộc Việt Nam và chân lý của thời đại. Đồng thời, Người chỉ rõ: Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ; *“nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”*²⁵. Người có niềm tin tuyệt đối vào thắng lợi hoàn toàn của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước và mong muốn: Đến ngày thắng lợi, Nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn.

Trước lúc đi xa, lời căn dặn Người để lại trong bản Di chúc cũng thể hiện khát vọng tột bậc: *“Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”*²⁶. Cuộc đời hoạt động, lãnh đạo đất nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ có một mục đích duy nhất là hy sinh phấn đấu cho độc lập, tự do của Tổ quốc và hạnh phúc của quốc dân đồng bào.

Thứ hai, xây dựng nền kinh tế vững chắc, phát huy nội lực để hiện thực hóa khát vọng phát triển đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn xây dựng nền tảng kinh tế vững chắc, có kế hoạch thực hiện rõ ràng, với sự đồng lòng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân. Người chỉ ra các loại hình kinh tế, các hình thức sở hữu khác nhau, nhưng được gắn kết lại thành một chỉnh thể kinh tế - xã hội quá độ trong quá trình phát triển. Người có quan điểm khách quan và rất tiến bộ với kinh tế tư bản tư nhân trong nước vì giai cấp tư sản dân tộc *“cũng muốn chống đế quốc và phong kiến”*, cho nên *“giai cấp công nhân cần phải vừa đoàn kết với họ, vừa đấu tranh với họ để bảo vệ quyền lợi của công nhân. Có như vậy, giai cấp tư sản dân tộc mới phát triển được tác dụng cách mạng của họ và phát triển kinh tế của họ”*²⁷.

Quan điểm phát huy tinh thần độc lập tự chủ, tự lực, tự cường luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh quán triệt và kiên trì thực hiện trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, xây dựng, phát triển đất nước. Tự lực, tự cường, xây dựng tiềm lực trong nước là điều kiện để mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế. Người nhấn mạnh: *“Phương châm của ta hiện nay là: Tự lực cánh sinh là chính, việc các nước bạn giúp ta là phụ. Các nước bạn giúp ta cũng như thêm vốn cho ta. Ta phải khéo dùng cái vốn ấy để bồi bổ lực lượng của ta, phát triển khả năng của ta. Song Nhân dân và cán bộ ta tuyệt đối chớ vì bạn ta giúp nhiều mà đâm ra ỷ lại”*²⁸.

Thứ ba, tranh thủ tối đa ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, có chính sách mở rộng hợp tác quốc tế để xây dựng và phát triển đất nước.

Việc mở cửa, hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ ngoại lực, thu hút đầu tư, tạo ra những điều kiện phát huy tiềm năng của đất nước, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống của Nhân dân là vô cùng quan trọng. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm

²⁴ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.187.

²⁵ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 4, tr.64.

²⁶ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 15, tr.131.

²⁷ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 8, tr.259.

²⁸ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sđd, tập 10, tr.56,57.

đến việc đầu tư, phát triển kinh tế, kinh doanh của người nước ngoài tại Việt Nam: “*Các bạn, người buôn bán, kinh doanh, tiểu thương, tiểu chủ, công nhân và trí thức, đã chung sống với Nhân dân Việt Nam. Các bạn đã khai cơ lập nghiệp ở Việt Nam. Những hoạt động chính đáng về kinh tế và văn hóa của các bạn cũng có lợi cho Việt Nam. Vì vậy tôi khuyên các bạn: Các bạn cứ yên lòng làm ăn như thường. Nhân dân và Chính phủ Việt Nam sẽ giúp đỡ và bảo hộ các bạn*”²⁹.

Mở rộng hợp tác quốc tế trong xây dựng và phát triển kinh tế là một tư tưởng lớn và nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ngay sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, Người khẳng định: Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa “*sẽ đứng với tất cả các nước bầu bạn*” và “*sẽ giao dịch với tất cả các nước nào trên thế giới muốn giao dịch với Việt Nam một cách thực thà*”³⁰.

Tháng 12/1946, trong Lời kêu gọi gửi Liên hợp quốc, Người đã tuyên bố chính sách mở cửa của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa: “*Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ nghệ của mình; nước Việt Nam sẵn sàng mở rộng các cảng, sân bay và đường sá giao thông cho việc buôn bán và quá cảnh quốc tế; nước Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế dưới sự lãnh đạo của Liên hợp quốc...*”³¹. Điều này thể hiện tầm nhìn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong vấn đề kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế để phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ tư, tư duy độc lập, tự chủ, sáng tạo trong phát triển đất nước.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu, phải xuất phát từ hoàn cảnh cụ thể của đất nước, vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn để đưa ra những quan điểm, chủ trương phù hợp; không giáo điều, máy móc trong học tập, tham khảo kinh nghiệm của nước khác. Theo Người, xây dựng, phát triển đất nước theo con đường xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải có cách làm, bước đi và biện pháp thích hợp trên tinh thần độc lập, tự chủ, sáng tạo. Người chỉ rõ: “*Ta không thể giống Liên Xô, vì Liên Xô có phong tục tập quán khác, có lịch sử địa lý khác... ta có thể đi con đường khác để tiến lên chủ nghĩa xã hội*”³².

Nhờ đứng vững trên lập trường, quan điểm, phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tổng kết những bài học kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng Việt Nam, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta, dự báo một cách khoa học xu thế vận động, phát triển của thời đại, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã nắm bắt được quy luật phát triển khách quan của cách mạng Việt Nam, đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa phù hợp với tình hình và điều kiện của nước ta.

II. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ TRÁCH NHIỆM, NÊU GƯƠNG, KỶ CƯƠNG, HIỆU QUẢ, KHƠI DẠY KHÁT VỌNG XÂY DỰNG LÂM ĐỒNG TRỞ THÀNH TỈNH PHÁT TRIỂN KHÁ CỦA CẢ NƯỚC

²⁹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sdd, tập 9, tr.80.

³⁰ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sdd, tập 6, tr.46.

³¹ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sdd, tập 4, tr.523.

³² Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Sdd, t.10, tr.391.

1. Sự cần thiết và nhiệm vụ, giải pháp trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả

1.1. Sự cần thiết

Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nói chung và tư tưởng, đạo đức, phong cách về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả của Người nói riêng là việc làm hết sức cần thiết, trở thành một yêu cầu, nội dung quan trọng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; là việc làm thường xuyên của mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, góp phần làm chuyển biến chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trên tất cả các mặt công tác; đồng thời, làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người mãi lan tỏa, thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc trong đời sống xã hội.

Trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả là các thành tố có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, hỗ trợ cho nhau; thực hiện tốt vấn đề này là cơ sở, đồng thời cũng là kết quả của vấn đề kia để tạo ra thành quả. Mỗi cán bộ, đảng viên thực hiện tốt việc nêu gương sẽ chấp hành nghiêm kỷ luật, góp phần siết chặt kỷ cương và luôn hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao nhằm đem lại hiệu quả thiết thực. Thực hiện tốt kỷ cương, chấp hành nghiêm điều lệ, quy chế, chỉ thị, quy định... cũng là biểu hiện cụ thể của việc thực hiện nêu gương, đồng thời cũng là cơ sở góp phần cho mỗi cán bộ, đảng viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Mỗi cán bộ, đảng viên luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị, chức trách, chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương sẽ là những tấm gương sáng cho quần chúng Nhân dân noi theo, làm cho việc thực hành nêu gương theo phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày một hiệu quả. Chính vì vậy, mỗi cán bộ, đảng viên không chỉ thực hiện tốt việc nêu gương mà cần phải đề cao kỷ cương và nêu cao trách nhiệm.

Những năm qua, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Chính phủ; Đảng bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã ban hành nhiều chủ trương, quy định về kỷ cương, nêu gương, trách nhiệm³³... Các quy định, kết luận, chỉ thị, công

³³ - Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định 08-QĐ/TW, ngày 15/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng” và Quy định 07-QĐ/TU ngày 22/5/2019 của Tỉnh ủy về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh”; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định số 37-QĐ/TW ngày 25/10/2021 về những điều đảng viên không được làm; Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung...

- Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Công điện số 968/CD-TTg ngày 16/10/2023 của Thủ tướng chính về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Chỉ thị số 07/CT-UBND ngày 26/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc và tham mưu của các cơ quan, địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 9372/UBND-VX2 ngày 26/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về tiếp tục chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh...

điện... của Trung ương và của tỉnh đã kịp thời đáp ứng yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng chính quyền và tạo hiệu ứng tích cực. Bước đầu, việc thực hiện các quy định, kết luận, chỉ thị, công điện... đã tạo chuyển biến tích cực, góp phần siết chặt kỷ luật, kỷ cương; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, đảng viên; đội ngũ cán bộ, đảng viên nhận thức rõ hơn về tinh thần trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả; góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, tiêu cực. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “Việc thực hiện trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên có chuyển biến tích cực, nhất là vai trò tiên phong, gương mẫu của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, Hội nghị Trung ương 7 khóa XIII, cũng chỉ ra những hạn chế sau nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại Hội XIII của Đảng: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên vẫn là vấn đề rất đáng lo ngại, diễn biến phức tạp, không thể chủ quan, lơ là. Một số đồng chí lãnh đạo cấp cao, cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhận trách nhiệm chính trị, có vi phạm cũng phải xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước”.

Trong bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 18/5/2021, của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, gắn với thực hiện trách nhiệm nêu gương của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiệu quả chưa cao”...

Tổng kết công tác xây dựng Đảng trong nhiệm kỳ Đại hội XII, cho thấy: Cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đã thi hành kỷ luật 2.209 cán bộ, đảng viên có liên quan đến tham nhũng; trong đó có 113 cán bộ diện Trung ương quản lý cả đương chức và đã nghỉ hưu. Từ đầu nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng đến tháng 5/2023, Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã xem xét cho thôi giữ chức vụ, cho nghỉ công tác, nghỉ hưu, bố trí công tác khác đối với 14 cán bộ diện Trung ương quản lý; các địa phương cũng bố trí công tác và thực hiện chính sách đối với 22 trường hợp cán bộ sau khi bị kỷ luật.

Đối với Lâm Đồng, chỉ tính riêng 02 năm 2021-2022 đã có 450 đảng viên bị xử lý kỷ luật liên quan đến vấn đề nêu gương, thực thi công vụ...; trong đó: 100 ủy viên các cấp; các hình thức: khiển trách 302, cảnh cáo 100, cách chức 15, khai trừ 33.

Trong bối cảnh đó, việc tăng cường và phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và trong công tác của cán bộ, đảng viên, người lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong các tổ chức của hệ thống chính trị càng trở nên quan trọng và cấp thiết nhằm góp phần tạo dựng niềm tin và động lực, củng cố sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội để thực hiện thành công mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; xây dựng quê hương Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện, bền vững.

1.2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để học tập, rèn luyện, phát huy tinh thần trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng, các cơ quan, địa phương, đơn vị trong tỉnh và từng cá nhân cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung, giải pháp sau:

Thứ nhất, phát huy vai trò trách nhiệm của cấp ủy và cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hành nêu gương, chấp hành kỷ cương, đề cao trách nhiệm, hiệu quả công việc. Việc thực hành nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “trên trước, dưới sau, trong trước, ngoài sau, học đi đôi với làm theo”; cấp ủy nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng, cấp trên nêu gương cho cấp dưới.

Cấp ủy viên phải thực sự tiêu biểu về phẩm chất đạo đức và năng lực; gương mẫu đi đầu trong quán triệt và chấp hành các nghị quyết, chỉ thị, quy định; thực hiện nói và làm theo nghị quyết... Cấp ủy viên phải nêu gương cho đảng viên và quần chúng mọi lúc, mọi nơi, trên mọi lĩnh vực; phải thực sự là tấm gương sáng để đảng viên và quần chúng noi theo. Kiên quyết chống các biểu hiện “chủ trương một đằng, thực hiện một nẻo”, “nói không đi đôi với làm”; tự cho mình đặc quyền, đặc lợi trái với quy định và các biểu hiện cục bộ, bè phái, xa rời cấp dưới, xa rời quần chúng.

Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tận tụy với công việc; làm việc có nguyên tắc, kỷ cương, có lý, có tình; khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi công vụ...; quan tâm giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Cần phải biết khiêm tốn lắng nghe, tiếp thu ý kiến phê bình của đồng chí, của quần chúng, của cấp dưới, từ đó chuyển thành nhận thức và hành động tự giác.

Cùng với đó, cán bộ, đảng viên cần nêu gương về lập trường quan điểm, kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; phòng, chống những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ và kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Thứ hai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, đảng viên về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc thực hiện các quy định của Đảng về nêu gương; các chỉ thị, quy định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả trong thực thi công vụ. Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải làm nổi bật giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Đảng, Nhà nước về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả đối với sự nghiệp cách mạng trước đây và công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc, quê hương Lâm Đồng hiện nay. Đồng thời, đề cao vai trò trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên về thực hiện nêu gương mọi lúc, mọi nơi, cả trong thực hiện nhiệm vụ và trong sinh hoạt đời thường.

Nội dung tuyên truyền, giáo dục phải được xác định phù hợp với đặc điểm, loại hình cơ quan, địa phương, đơn vị và trình độ nhận thức, cương vị, chức trách của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục ở các cơ quan, địa phương, đơn vị hướng đến mục tiêu làm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm,

nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trở thành việc làm hằng ngày, là tình cảm, trách nhiệm của mỗi tổ chức và cá nhân.

Thứ ba, xây dựng, hoàn thiện và chấp hành nghiêm các quy định, quy chế về nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả. Quy định, quy chế ở các cơ quan, địa phương, đơn vị là hệ thống văn bản mang tính pháp quy, là biểu hiện của việc thực hiện nề nếp, kỷ cương, là một trong những căn cứ cơ bản để điều chỉnh hoạt động của tập thể và cá nhân theo phạm vi nhất định.

Cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, địa phương, đơn vị phải cụ thể hóa pháp luật, chỉ thị, quy định... vào nghị quyết, quy chế, chương trình, kế hoạch của cấp mình; bảo đảm cho mọi quy định phải hướng đến lợi ích chung và vì sự kỷ cương, vững mạnh của tập thể; thực hiện kỷ cương, đề cao kỷ luật nhưng không làm cho cơ quan, địa phương, đơn vị trở nên căng thẳng, khô cứng, mà phải duy trì kỷ luật gắn với tăng cường tình đoàn kết, thương yêu, sẻ chia, tạo nên bầu không khí dân chủ, phấn khởi vì mục tiêu chung. Đồng thời, thực hiện hiệu quả các quy định của Đảng, Nhà nước về bảo vệ cán bộ “6 dám” (dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung).

Mỗi cán bộ, đảng viên phải nêu cao trách nhiệm trên từng cương vị công tác. Khi thực hiện nhiệm vụ phải chịu trách nhiệm trực tiếp theo chức trách, nhiệm vụ quy định và trực tiếp chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được phân công; gặp khó khăn phải kịp thời báo cáo với cấp trên, với tập thể. Sau từng thời kỳ, từng nhiệm vụ phải rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện, đồng thời xem xét trách nhiệm, hiệu quả công việc rõ ràng.

Thứ tư, thường xuyên kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình trong phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả. Cấp ủy, ủy ban kiểm tra đảng các cấp xác định nội dung lãnh đạo, tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trong kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp mình; đồng thời có kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện vấn đề này đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc.

Thường xuyên tiến hành kiểm tra cụ thể việc thực hành nêu gương của cấp ủy viên, người đứng đầu và cán bộ, đảng viên; kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật của tập thể và các cá nhân; kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm, hiệu quả công việc trên từng cương vị chức trách. Duy trì nghiêm túc, đầy đủ chế độ kiểm tra của người đứng đầu đối với việc thực hiện các chỉ thị, quy định, kế hoạch gắn với nội dung nêu gương, kỷ cương, trách nhiệm, hiệu quả tại cơ quan, địa phương, đơn vị; chú trọng kiểm tra việc thực hiện nêu gương, chấp hành Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước...

Kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích tốt, tiêu biểu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả; từ đó, nhân rộng, lan tỏa thành phong trào sôi nổi, rộng khắp, làm cho việc phát huy trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả trở thành một phương châm sống, một việc làm thường nhật của mỗi người, góp phần hoàn thiện chuẩn mực đạo đức của người cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới.

2. Sự cần thiết và nhiệm vụ, giải pháp khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm

Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước

2.1. Sự cần thiết

Lâm Đồng là tỉnh nằm ở phía Nam Tây Nguyên, có vị trí chiến lược quan trọng, địa bàn sinh sống của 47 dân tộc anh em. Là mảnh đất giàu truyền thống cách mạng, trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, Nhân dân các dân tộc Lâm Đồng một lòng tin theo Đảng, Bác Hồ, anh dũng kiên cường, làm nên những chiến thắng oanh liệt.

Ngày 06/01/1976, Ban Bí thư Trung ương Đảng quyết định hợp nhất tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Tuyên Đức và thành phố Đà Lạt thành tỉnh Lâm Đồng. Cả 3 kỳ đại hội đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng đều ở giai đoạn đầu xây dựng và tái thiết đất nước, với rất nhiều khó khăn và thách thức mới.

Trên cơ sở đánh giá một cách nghiêm túc kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV, quán triệt và vận dụng tư tưởng chỉ đạo của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh Lâm Đồng; Đại hội lần thứ V Đảng bộ tỉnh đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong 5 năm 1991-1995.

Nghị quyết Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát: *“Tăng cường đoàn kết thống nhất toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trong tỉnh, phát huy tinh thần độc lập tự chủ, ý chí tự lực, tự cường, vượt qua mọi khó khăn thử thách, khai thác có hiệu quả tiềm năng và thế mạnh của địa phương đi đôi với mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với nước ngoài, tỉnh ngoài, từng bước ổn định và phát triển kinh tế-xã hội; ổn định và cải thiện đời sống Nhân dân, tạo được tích lũy từ nội bộ nền kinh tế; đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững an ninh và trật tự an toàn xã hội; phát huy hơn nữa dân chủ xã hội chủ nghĩa, kiên quyết đấu tranh chống tiêu cực, chống tham nhũng, khắc phục bất công xã hội; đồng thời chuẩn bị đủ điều kiện để tranh thủ mọi thời cơ phát triển nhanh chóng nền kinh tế-xã hội của tỉnh trong những năm sau”*.

Trong từng giai đoạn cách mạng, nhất là trong những năm đầu đầy khó khăn thử thách, Đảng bộ Lâm Đồng đã lãnh đạo Nhân dân không ngừng phát huy truyền thống cách mạng, tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng phát triển; nhờ đó, đã nhanh chóng thiết lập, xây dựng và bảo vệ chính quyền cách mạng, vừa khắc phục hậu quả chiến tranh, vừa kiến thiết xây dựng quê hương, từng bước ổn định đời sống Nhân dân.

Từ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ V đến nay (Đảng bộ tỉnh trải qua 07 kỳ Đại hội), tinh thần tự lực, tự cường, khát vọng phát triển luôn được Đảng bộ tỉnh quan tâm, phát huy, lãnh đạo chính quyền, Nhân dân các dân tộc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị qua các giai đoạn cách mạng.

Trong nửa đầu nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Lâm Đồng được đánh giá là một trong bảy địa phương thể hiện được nỗ lực và khát vọng vươn lên mạnh mẽ, sớm vươn tới mục tiêu trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2025; là động lực trở thành cực tăng trưởng của Tây Nguyên; với một số kết quả nổi bật, như:

Kinh tế giai đoạn 2021 - 2023 tiếp tục phát triển, quy mô và chất lượng nền kinh tế được nâng lên, một số chỉ tiêu đạt và vượt so với kế hoạch; Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân đạt 7,36%; GRDP bình quân đầu người đạt 86,12 triệu đồng. Thu

ngân sách nhà nước đạt cao, tốc độ tăng bình quân 15,4%/năm. Đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế tiếp tục phát huy hiệu quả, cơ cấu kinh tế dịch chuyển đúng hướng.

Chương trình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ thúc đẩy nông nghiệp phát triển toàn diện, bền vững. Du lịch, dịch vụ phát triển theo hướng chất lượng cao. Công nghiệp phát triển có chọn lọc, tập trung những ngành, lĩnh vực có lợi thế. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, nâng cấp, cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển.

Quan tâm lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân. Chương trình xây dựng nông thôn mới được triển khai thực hiện đồng bộ, đạt kết quả tích cực; dự kiến đến cuối năm 2023, toàn tỉnh có 109/111 xã đạt chuẩn NTM (*chiếm 98,2%*), trong đó có: 40 xã NTM nâng cao (*chiếm 46%*); 14 xã NTM kiểu mẫu (*chiếm 21%*); 05 huyện đạt chuẩn NTM, thành phố Đà Lạt và Bảo Lộc hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM; hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm tra trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét công nhận huyện Đa Huoai đạt chuẩn NTM. Tỷ lệ nghèo đa chiều giảm 2,05%; trong đó, tỷ lệ nghèo đa chiều người đồng bào dân tộc thiểu số giảm 5,09%. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng, Đảng bộ tỉnh không ngừng lớn mạnh về mọi mặt; đời sống Nhân dân các dân tộc được cải thiện rõ rệt...

Tuy nhiên, đến nay Lâm Đồng vẫn là tỉnh còn nhiều khó khăn, tốc độ tăng trưởng kinh tế chưa ổn định và bền vững; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu phát triển; đầu tư cho văn hóa thiếu đồng bộ, dàn trải; xã hội hoá trên lĩnh vực văn hoá, xã hội còn chậm; đầu tư cho khoa học - công nghệ hạn chế; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch ngày càng tinh vi nhưng việc dự báo tình hình, đấu tranh ngăn chặn có lúc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; kết quả giảm nghèo ở một số địa phương chưa bền vững, đời sống một bộ phận Nhân dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn...

Những tồn tại, hạn chế trên xuất phát từ nguyên nhân chủ yếu:

Việc nghiên cứu, cụ thể hoá chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước còn lúng túng, chưa quyết liệt, thiếu sáng tạo. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn lơ là, mất cảnh giác, chủ quan, bị động, lúng túng hoặc cứng nhắc, chưa đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các tình huống cụ thể, đột xuất; còn hạn chế, bất cập trong phân tích, dự báo tình hình, trong xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, kế hoạch. Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương chưa thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ, nhất là việc xử lý các vấn đề mới phát sinh.

Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành một số cấp ủy, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu chưa năng động, sáng tạo, quyết liệt; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa theo kịp yêu cầu của Nhân dân và doanh nghiệp. Năng lực của một bộ phận cán bộ còn hạn chế, chưa quyết liệt, nhay bén, bên cạnh đó còn tâm lý né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm trong triển khai công vụ. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, kiên quyết, triệt để. Còn từ

tưởng né tránh, dùn dẩy trách nhiệm, sợ sai, không dám làm... của một số tổ chức đảng và một bộ phận cán bộ, đảng viên; còn tình trạng thiếu ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển và quyết tâm vươn lên phát triển kinh tế, giảm nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp

Để khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân cần tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phong cách, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng, đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện, quyết liệt, sâu sát trong thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện là nhân tố quyết định, có khả năng phát huy cao nhất sức mạnh, ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng phát triển quê hương, đất nước của toàn dân.

Các cấp ủy Đảng tiếp tục ban hành các chủ trương thực hiện nghị quyết về các vấn đề, lĩnh vực có tính chiến lược đối với quá trình phát triển của tỉnh, đảm bảo đúng, trúng với yêu cầu thực tiễn, kịp thời giải quyết các nhiệm vụ chính trị quan trọng của địa phương, hướng tới sự ổn định và phát triển xã hội, thực thi hiệu quả; trọng tâm là triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết chuyên đề, đề án, kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy khoá XI về triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; năm 2024, tập trung thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TU ngày 06/12/2023 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về “*Phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị năm 2024*” với chủ đề: “**Trách nhiệm - Nêu gương - Kỷ cương - Hiệu quả**”.

Chỉ đạo chính quyền các cấp cụ thể hoá đường lối, chủ trương của Đảng thành cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu cần thiết của sự phát triển và nhu cầu chính đáng của Nhân dân; quan tâm đến việc lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động, thụ hưởng chính sách. Xây dựng cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng, phát huy nhân tài, để người tài thực sự mong muốn đem hết tâm huyết, khả năng cống hiến cho quá trình phát triển của tỉnh Lâm Đồng.

Đồng thời, bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp gắn với khát vọng phát triển tỉnh Lâm Đồng, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện.

Thứ hai, tập trung tuyên truyền, vận động để khơi dậy sức mạnh, nguồn lực, ý chí của mỗi cá nhân, tập thể, cộng đồng dân cư, địa phương, cơ quan, đơn vị quyết tâm phát triển kinh tế, nâng cao đời sống; xây dựng gia đình, cơ quan, đơn vị, địa phương đoàn kết, thống nhất, vững mạnh; thực hiện thắng lợi mọi chỉ tiêu, nhiệm vụ đã xác định. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục giá trị, ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nhằm xây dựng, bồi đắp ý chí, nghị lực không cam chịu đói nghèo, lạc hậu; thắp lên ngọn lửa khát vọng để xây dựng tỉnh Lâm Đồng trở

thành tích khá của cả nước trong mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân, nhất là thế hệ trẻ.

Chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, cơ quan, địa phương, đơn vị và sự phát triển của công nghệ thông tin. Nâng cao chất lượng giáo dục tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các đơn vị đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh; duy trì sinh hoạt chuyên đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo yêu cầu chuyên đề toàn khóa XIII của Đảng và hàng năm của tỉnh để cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức rõ bản phận và trách nhiệm của mình nhằm khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, địa phương Lâm Đồng phồn vinh, hạnh phúc; nâng cao đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, bệnh tiêu cực, quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, mất đoàn kết nội bộ, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, nâng cao ý thức tu dưỡng, “nói đi đôi với làm”, “rèn luyện suốt đời”, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”.

Nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch nhằm đảm bảo và giữ vững quyết tâm, thành quả của quá trình phát huy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển tỉnh nhà của Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng.

Thứ ba, cụ thể hoá khát vọng xây dựng tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; tập trung giải quyết các khâu đột phá và các nhiệm vụ trọng tâm, bức thiết đang đặt ra.

Không ngừng đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nghị quyết, chỉ thị, chương trình hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”; cán bộ, đảng viên có chức vụ càng cao càng phải tiên phong, gương mẫu. Đặc biệt, mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy vai trò nêu gương trong xây dựng ý chí, khát vọng phát triển đất nước, địa phương Lâm Đồng của bản thân và của địa phương, cơ quan, đơn vị; thắp lên ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng phát triển trong mỗi người dân và cộng đồng dân cư. Bởi đây là điều kiện tiên quyết để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, địa phương Lâm Đồng phồn vinh, hạnh phúc trong Đảng và trong toàn xã hội.

Thứ tư, coi trọng xây dựng môi trường dân chủ, trước hết phải bảo đảm phát huy dân chủ trong Đảng là hạt nhân để phát huy đầy đủ dân chủ trong xã hội. Thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, trong các doanh nghiệp và ở cơ sở để mọi ý tưởng, sáng tạo đều được trân trọng, nhằm tạo ra động cơ, sức mạnh tự lực, tự cường bền bỉ và hiệu quả. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, cụ thể hoá và thực hiện nghiêm, hiệu quả cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng”, tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân; tổ chức thực hiện có hiệu quả cơ chế phát huy vai trò của Nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Nâng cao chất lượng các hình thức thực hiện dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện.

Thứ năm, quan tâm chăm lo bồi dưỡng sức dân, phát triển văn hoá, giáo dục, nhất là chất lượng giáo dục ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân trong

tình hình mới; nâng cao dân trí và chất lượng đào tạo lao động, chất lượng nguồn nhân lực; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; chú trọng phát huy nhân tố văn hoá và con người; ứng dụng khoa học công nghệ...

Thứ sáu, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động của các cấp, các ngành để tạo sự lan tỏa, khơi dậy tinh thần cống hiến, khát vọng phát triển đất nước, địa phương Lâm Đồng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tất cả vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Nghiên cứu tổ chức cuộc vận động khơi dậy khát vọng phát triển tỉnh Lâm Đồng trở thành tỉnh khá của cả nước trong tất cả các tầng lớp Nhân dân ở trong và ngoài tỉnh thành sức mạnh và hành động thực tiễn của mọi tổ chức, mọi lực lượng. Các cuộc vận động phải góp phần nâng cao hiệu quả công việc của mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị, mang lại lợi ích cho từng người, tạo chuyển biến rõ nét trong thực hiện.

Kịp thời phát hiện biểu dương, khen thưởng và tuyên truyền sâu rộng những cá nhân, tập thể điển hình, những cách làm hay trong học tập, làm theo Bác về sự tận tâm, tận lực phục vụ Nhân dân, xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân để tạo sự lan tỏa trong cộng đồng. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát và có hình thức kỷ luật nghiêm những cơ quan, địa phương, đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ chăm lo đời sống Nhân dân, gây bức xúc, phiền hà, những nhiễu, làm suy giảm lòng tin của Nhân dân với Đảng và chế độ.

Có cơ chế khuyến khích, khen thưởng những tập thể, cá nhân năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, có giải pháp đột phá, sáng tạo để thực hiện khát vọng phát triển đất nước, địa phương, mang lại nhiều giá trị cho xã hội.

III. KẾT LUẬN

Tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tài sản tinh thần vô giá của Đảng ta và Nhân dân ta, soi sáng sự nghiệp cách mạng, dẫn dắt mỗi bước đi lên và thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước là việc làm cần thiết, là nhiệm vụ hết sức quan trọng và là mục tiêu chính trị đối với mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

Thông qua học tập và làm theo để hiểu sâu hơn cuộc đời phấn đấu, hy sinh cao đẹp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, để chúng ta càng tin yêu hơn vị lãnh tụ thiên tài của dân tộc, càng tin tưởng, vững bước theo con đường, lý tưởng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn.

Qua đó, vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nói chung và tỉnh Lâm Đồng nói riêng trong tình hình mới. Đặc biệt, thực hiện tốt chuyên đề năm 2024 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về trách nhiệm, nêu gương, kỷ cương, hiệu quả, khơi dậy khát vọng xây dựng Lâm Đồng trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước*” là một trong những giải pháp quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần

thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Để biến mục tiêu đó thành hiện thực, đòi hỏi mỗi cấp ủy, tổ chức đảng, mỗi cán bộ, đảng viên trong toàn tỉnh phải nghiêm túc học và làm theo Bác, trở thành lối sống, nếp nghĩ, cách làm, việc làm thường xuyên; tự trang bị cho mình một phương thức tu dưỡng, rèn luyện thiết thực, hiệu quả; phát huy tốt vai trò nêu gương, thực hiện nghiêm kỷ cương và có trách nhiệm, phát huy hiệu quả trong công việc để làm tròn vai trò, chức trách được giao; khơi dậy mạnh mẽ khát vọng xây dựng Lâm Đồng phát triển nhanh, toàn diện và bền vững, đến năm 2025 trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước. Xứng đáng với mong đợi của Đảng bộ, chính quyền và niềm tin của Nhân dân các dân tộc tỉnh nhà.